TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HSST
Ngày: 13-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Siu Thun Phrâo.

2. Ông Chu Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuỳ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa*:* Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST – HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G, đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 01/9/1987 tại G; nơi cư trú: Thôn Hoà Hiệp, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Căn cước số 064187008435 do Bộ Công an cấp ngày 18/10/2024; con ông Trần Quang Minh, sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị Kim Trâm, sinh năm 1966; bị cáo có chồng là anh Nguyễn Thành Sơn nhưng đã ly hôn, bị cáo và anh Sơn có 03 người con chung, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015. Hiện bị cáo đang sống chung như vợ chồng với anh Giang Cẩm Hùng (sinh năm 1982; trú tại khu phố 22, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh) và có 01 người con chung sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 16/4/2022, thực hiện hành vi tham ô tài sản tại Công ty dịch vụ Giao Hàng Nhanh - Chi nhánh G, địa chỉ: Số 274 đường Hùng Vương, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Sau đó, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh G khởi tố, điều tra về tội "Tham ô tài sản" và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/02/2025 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh.

Địa chỉ: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Duy H – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Ngô Thị Bích Trâm, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Vào ngày 09/4/2022, Trần Thị H (Sinh năm 1987, nơi cư trú tại thôn Hòa Hiệp, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G) ký kết hợp đồng dịch vụ số: 3026469/2022/HDDV/GHN với Công ty Cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh (mã số thuế: 0311907295, địa chỉ tại: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh). Theo thoả thuận tại hợp đồng dịch vụ, Trần Thị H làm việc trực tiếp tại địa điểm kinh doanh số 10 của Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh - Chi nhánh G, địa chỉ tại: Số 274 đường Hùng Vương, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G, vị trí việc làm của Huế là nhân viên giao hàng (Shipper). Công việc, nhiệm vụ của Huế là nhận hàng hóa bàn giao; thực hiện việc lấy/giao/trả hàng; cập nhật thông tin trên App m-PDS; bàn giao và hoàn tất công việc, cụ thể: Hàng ngày, Huế sẽ đến Chi nhánh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh để nhận hàng trực tiếp từ nhân viên xử lý kho, sau đó tiến hành đi giao các bưu kiện hàng, thu hộ tiền từ khách hàng, quản lý số tiền thu hộ này trong suốt quá trình giao hàng trong ngày và phải nộp lại số tiền này cũng như các bưu kiện hàng chưa giao về chi nhánh trước 17 giờ 30 phút cùng ngày.

Vào ngày 16/4/2022, Trần Thị H đến chi nhánh nhận 60 bưu kiện hàng của Công ty do nhân viên xử lý kho là anh Nguyễn Xuân Tấn (Sinh năm 1984, trú tại thôn Teng Nong, xã Ia Rong, huyện C, tỉnh G) giao để đi giao cho khách hàng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị H đã giao được 37 bưu kiện hàng, đồng thời nhận từ các khách hàng tổng số tiền là 12.249.420 đồng. Trần Thị H mang theo số tiền trên và các bưu kiện hàng chưa giao về nhà tại thôn Hòa Hiệp, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G. Tại đây, Huế nhận được điện thoại của một người thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch, người này cho Huế vay tiền theo tờ rơi Huế nhặt được trên đường), yêu cầu Huế phải trả nợ 12.000.000 đồng ngay trong ngày. Do vậy, Trần Thị H đã nảy sinh ý định và chiếm đoạt số tiền 12.249.420 đồng trên của Công ty để trả nợ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Huế đã gặp và trả nợ cho người thanh niên số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 249.420

đồng Huế giữ lại tiêu xài cá nhân. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị H bắt xe khách đi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Những bưu kiện hàng chưa giao được Trần Thị H để lại trong giỏ giao hàng tại nhà. Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Xuân Tấn không liên lạc được với Trần Thị H nên đã đến nhà tìm Huế thì gặp cháu Nguyễn Trần Nhật Thanh (Sinh năm 2005, là con trai của Huế) và được cháu Thanh giao lại 22 bưu kiện hàng, còn 01 bưu kiện hàng đã bị thất lạc.

Ngày 07/02/2023, chị Lê Thị Kim Đô (Sinh năm 1995, trú tại Tổ 1, phường Chi Lăng, thành phố P, tỉnh G) là nhân viên quản lý chung của các Bưu cục thuộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh trên địa bàn tỉnh G, được Công ty ủy quyền đã trình báo sự việc trên đến Cơ quan Công an để xử lý theo quy định. Ngày 11/11/2024, Trần Thị H đến Cơ quan Công an để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

2. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội *"Tham ô tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 353, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "*Tham ô tài sản*".

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh số tiền 12.249.420 đồng và Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên bồi thường thiệt hại, bị cáo mong mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị hại trong quá trình điều tra không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đến vụ án.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị H phạm tội như sau:

Trần Thị H là nhân viên giao hàng tại Công ty Cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh - Chi nhánh G, theo hợp đồng dịch vụ đã ký với Công ty và được Công ty giao thực hiện nhiệm vụ, công việc giao hàng, thu hộ tiền từ khách hàng, quản lý số tiền thu hộ đến khi nộp lại Công ty và có quyền hạn nhất định trong việc thực hiện những nhiệm vụ này. Vào ngày 16/4/2022, sau khi giao hàng và nhận từ khách hàng được tổng số tiền 12.249.420 đồng, Trần Thị H không tiến hành bàn giao lại cho Công ty mà đã có hành vi lợi dụng nhiệm vụ, công việc, quyền hạn được giao chiếm đoạt toàn bộ số tiền do mình có trách nhiệm quản lý trên để sử dụng cho mục đích cá nhân. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 352 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và hướng dẫn tại mục 5 phần I Công văn số 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023 của Tòa án nhân tối cao thì hành vi của Trần Thị H đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Tham ô tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Công ty Cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh - Chi nhánh G. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Để đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về chức vụ, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Trước khi mở phiên toà, bị cáo đã bồi thường cho Công ty Cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh - Chi nhánh G số tiền 12.249.420 đồng. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh - Chi nhánh G không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Thị H.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội *"Tham ô tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Công an tỉnh G;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nay Lu Vinh